

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG NHÉ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày: 24-7-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Phong

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Lò Văn Phấn

Ông Trịnh Xuân Phùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Công Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:***

Ông Tòng Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 06/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Vàng A C (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1997; Tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng A D và bà Lý Thị D (đã chết); Có vợ là Cháng Thị L và có 02 người con, con lớn nhất 03 tuổi, con nhỏ nhất 02 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/3/2020 đến ngày 04/4/2020, tạm giam từ ngày 04/4/2020 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo: Lý A Th (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1997; Tại huyện Th, Tỉnh S; Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý A T và bà Vàng Thị L; Có vợ là Lầu Thị M; Bị cáo chưa có con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 17/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên xử phạt 11

tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/3/2020 đến ngày 04/4/2020, tạm giam từ ngày 04/4/2020 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Pờ Go Loòng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Tráng A M, sinh năm 1964 - vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Trú tại: Bản Pá Lùng, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ ngày 26/3/2020 Vàng A C gọi điện thoại cho Lý A Th, rủ Th góp tiền chung mua ma túy về bán kiếm lời. Th đồng ý và thống nhất mỗi người chuẩn bị 3.500.000đồng. Sau đó C mượn xe máy biển kiểm soát 27S1-073.95 của ông Tráng A M ở bản P, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên đến đón Th. C và Th đi xe máy từ bản N xã Ch đến bản L xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (C và Th không biết tên tuổi, địa chỉ người này) và mua được của ông ta hai gói thuốc phiện với giá 7.000.000 đồng. Sau khi mua được thuốc phiện, C và Th cất giấu vào chiếc áo khoác màu xanh của C rồi để lên giỏ xe máy đi về nhà. Đến 12 giờ 20 phút ngày 26/3/2020 C và Th về đến khu vực bản Nậm Sin, xã Chung Chải thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Leng Su Sìn phối hợp với Công an huyện Mường Nhé phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 02 gói thuốc phiện, 01 chiếc áo khoác gió màu xanh và 01 xe máy HONDA Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 27S1-073.95. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa Vàng A C, Lý A Th về Đoàn biên phòng Leng Su Sìn để là rõ.

Tại cơ quan điều tra Vàng A C khai có sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTER để liên lạc, trao đổi thống nhất đi mua ma túy với Th, trên đường đi đã đánh rơi; Lý A Th khai có sử dụng 01 điện thoại OPPO S5 để trao đổi thống nhất đi mua ma túy với Công nhưng đã đánh rơi. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm 02 chiếc điện thoại trên nhưng không tìm thấy.

Ngày 27/3/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 296/GĐ-PC09 ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A C, Lý A Th gửi giám định là chất ma túy: Loại thuốc phiện; Khối lượng vật chứng thu giữ của C, Th là 402,89 gam.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-MN ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Vàng A C, Lý A Th đề xét xử về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A C từ 05 đến 06 năm tù, đề nghị xử phạt bị cáo Lý A Th từ 05 đến 06 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo; Về vật chứng và án phí: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là số thuốc phiện còn lại sau giám định, trả lại 01 chiếc áo khoác cho Vàng A C; Về án phí, đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh, nhân thân của các bị cáo, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đang trong độ tuổi mới lớn, đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A C từ 56 đến 60 tháng tù tù, đề nghị xử phạt bị cáo Lý A Th từ 56 đến 60 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A C Và Lý A Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư cũng như luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến bổ sung gì thêm. Các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Tráng A M đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đầy đủ lời khai và ý kiến trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa các bị cáo khai ngày 26/3/2020 các bị cáo chung tiền mua được 402,89 gam thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở trên đường đi thuộc khu vực bản Nậm Là, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Mục đích các bị cáo mua thuốc phiện là để bán lẻ kiếm lời. Sau khi mua được thuốc phiện, các bị cáo cất giấu trong 01 chiếc áo khoác đặt trên giỏ xe máy rồi đi về thì bị bắt giữ. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp

với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Vàng A C, Lý A Th đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán với khối lượng là 402,89 gam thuốc phiện.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Vàng A C là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Lý A Th: Th là người có nhân thân xấu, ngày 17/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Năm 2017 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích) trở về địa phương sinh sống, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu chí làm ăn thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải đứng trước phiên tòa hôm nay. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy: Các bị cáo mặc dù có sự bàn bạc, thống nhất cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt chẽ nên đây chỉ là hình thức đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này Vàng A C là người có vai trò chính thông qua việc khởi xướng, chủ động rủ Lý A Th cùng góp tiền đi mua ma túy về bán, đồng thời trực tiếp mượn xe máy chở Th đi mua ma túy. Do đó cần xử phạt Vàng A C với mức hình phạt cao hơn so với Lý A Th. Đối với Lý A Th tuy không giữ vai trò chính nhưng cũng đã trực tiếp thực hiện giao dịch mua bán trái phép chất ma túy nên cũng cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện.

[5] Về hình phạt đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A C từ 05 đến 06 năm tù, Lý A Th từ 05 đến 06 năm tù; Luật sư bào chữa cho các bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A C từ 56 đến 60 tháng tù, Lý A Th từ 56 đến 60 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khối lượng ma túy ở mức cao của khung hình phạt, trong vụ án này Vàng A C là người giữ vai trò chính còn Lý A Th là người có nhân thân xấu, do đó không chấp nhận đề nghị của người bào chữa, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt cao hơn để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, thuộc diện hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 251 BLHS đối với các bị cáo.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra không xác định được người này là ai? Ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tráng A M đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 27S1-073.95. Tại phiên tòa hôm nay ông M vắng mặt và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 374,08 gam thuốc phiện còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 27S1-073.95, đây là chiếc xe mà Vàng A C đã mượn của ông Tráng A M để chở Th đi mua ma túy. Quá trình điều tra đã làm rõ ông M hoàn toàn không biết C mượn xe để đi mua ma túy. Do đó việc cơ quan Điều tra trả lại xe cho ông Tráng A M (biên bản trả lại tài sản ngày 15/5/2020) theo khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc áo khoác gió màu xanh thu giữ của Vàng A C, xét thấy đây là chiếc áo mà C hay mặc trên người, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS cần trả lại cho bị cáo Vàng A C.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTER và 01 điện thoại OPPO S5 Vàng A C và Lý A Th khai dùng để trao đổi, thống nhất việc đi mua ma túy nhưng đã đánh mất, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được nên không có cơ sở để xem xét.

[9] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo được Ủy ban nhân dân xã N cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo số 81/GCN-HN ngày 24/02/2020

và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Vàng A C, Lý A Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

- Xử phạt bị cáo Vàng A C 05 năm 08 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 26/3/2020.

- Xử phạt bị cáo Lý A Th 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 26/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 374,08 gam thuốc phiện là vật chứng vụ Vàng A C, Lý A Th.

- Trả lại 01 chiếc áo khoác gió màu xanh đã thu giữ cho Vàng A C.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2020 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng A C, Lý A Th.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Phong**